TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HNGĐ-ST
Ngày 27-11-2017
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Thanh, ông Trần Quốc Tỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Búp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

Hôm nay, ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 377/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017, về việc: "Tranh chấp xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Minh V, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Khóm 4, TT M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Đặng Thị Mỹ L, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Khóm 4, TT M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Anh V, chị L có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Minh V trình bày: Anh và chị Đặng Thị Mỹ L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994, nhưng không có đăng ký kết hôn. Lúc đầu vợ chồng sống hoà thuận, nhưng về sau thì hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thường xuyên, hay cải nhau do bất đồng quan điểm sống. Đến nay thì không còn tình cảm với nhau nữa. Anh và chị L sống ly thân từ năm 2003 đến nay. Nay anh yêu cầu được ly hôn với chị L.

-Về con: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh C, sinh ngày 11/9/1996 (đã trưởng thành) và Nguyễn Minh H, sinh ngày 17/12/2004. Anh đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng.

-Về tài sản và nợ chung: Không có.

Chị Đặng Thị Mỹ L trình bày: Chị và anh Nguyễn Minh V có quen biết và sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 1994. Trong quá trình chung sống đến năm 2003 thì hai vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Và đã ly thân nhau từ năm 2004 đến nay. Nay anh Vương yêu cầu ly hôn chị đồng ý.

-Về con chung: Có 02 con tên Nguyễn Minh C, sinh ngày 11/9/1996 (đã trưởng thành) và Nguyễn Minh H, sinh ngày 17/12/2004. Hiện đang sống chung với chị. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng.

-Về tài sản và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh V và chị Đặng Thị Mỹ L thống nhất trình bày vợ chồng sống chung với nhau năm 1994. Trong quá trình chung sống, phát sinh nhiều mâu thuẫn và đã ly thân nhau từ năm 2004. Hiện nay không còn tình cảm với nhau, không thể tiếp tục sống chung với nhau nữa.

Xét thấy, anh V và chị L thừa nhận sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật để được công nhận là vợ chồng. Do đó, không phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình. Đồng thời, tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình có quy định "*...Trong trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng...*". Vì vậy, không công nhận anh Nguyễn Minh V và chị Đặng Thị Mỹ L là vợ chồng.

[2] Về con chung: Anh V và chị L thống nhất trình bày có 02 con tên Nguyễn Minh C, sinh ngày 11/9/1996 (đã trưởng thành) và Nguyễn Minh H, sinh ngày 17/12/2004.

Theo bản tự khai của Nguyễn Minh H là có nguyện vọng được sống chung với chị L. Mặc khác, anh V đồng ý giao con chung để chị L nuôi dưỡng là tự nguyện. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh V, chị L trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Anh V phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng năm 2015; Điều 14, khoản 2 Điều 53, Điều

58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận anh Nguyễn Minh V và chị Đặng Thị Mỹ L là vợ chồng.

- Về con chung: Chị Đặng Thị Mỹ L tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 17/12/2004. Anh V không cấp dưỡng do chị L không yêu cầu cấp dưỡng.

Riêng Nguyễn Minh C, sinh ngày 11/9/1996, đã trưởng thành, tự lao động được không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh V, chị L có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không bên nào được quyền ngăn cấm. Anh V được quyền thăm con.

- Về tài sản và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Minh V nộp 300.000đ án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình. Được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 01569 ngày 27 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Anh V, chị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND, VKSND Tỉnh;
-VKSND huyện T;
-Chi cục THADS huyện T;
-UBND thị trấn M;
-Đương sự;
-Lưu: VT, hồ sơ vụ án, (B).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Phạm Thanh Tuấn